

Số: 01 /2016/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 01 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung Quy định việc quản lý, sử dụng vốn uỷ thác của ngân sách thành phố tại Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đà Nẵng**

SỞ TƯ PHÁP TP. ĐÀ NẴNG

ĐẾN Số: 93  
Ngày: 08/01/2016  
Chuyển: H. Dũng (V.B)  
Lưu hồ sơ số: Kem

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

uđ 11/1 Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội; đã được sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 30/2015/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 24/2005/TT-BTC ngày 01 tháng 4 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ; đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 102/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2681/STC-QLNS ngày 24 tháng 12 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Quy định việc quản lý, sử dụng vốn uỷ thác của ngân sách thành phố tại Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đà Nẵng (Ban hành kèm theo Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố), cụ thể:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 như sau:

“2. Lãi suất cho vay, quy trình, hồ sơ thủ tục và thời hạn cho vay:

a) Về lãi suất cho vay:

- Đối với hộ nghèo theo chuẩn địa phương: Thực hiện theo quy định hiện hành về lãi suất cho vay đối với hộ nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội.



- Đối với hộ cận nghèo theo chuẩn địa phương: Thực hiện theo quy định hiện hành về lãi suất cho vay đối với hộ cận nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đối với hộ đã thoát nghèo nhưng cần có thêm 03 năm liên tiếp để ổn định và thoát nghèo bền vững: Thực hiện theo quy định hiện hành về lãi suất cho vay đối với hộ mới thoát nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đối với đối tượng thuộc khoản 2 và khoản 3 Điều 5: Thực hiện theo quy định hiện hành về lãi suất cho vay đối với hộ nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đối với đối tượng thuộc khoản 4 Điều 5: Do Chủ tịch UBND thành phố quyết định.

- Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

b) Về quy trình, hồ sơ thủ tục và thời hạn cho vay

- Đối với hộ nghèo theo chuẩn địa phương: Thực hiện theo quy định hiện hành đối với hộ nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đối với hộ cận nghèo theo chuẩn địa phương: Thực hiện theo quy định hiện hành đối với hộ cận nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đối với hộ đã thoát nghèo nhưng cần có thêm 03 năm liên tiếp để ổn định và thoát nghèo bền vững: Thực hiện theo quy định hiện hành đối với hộ mới thoát nghèo của Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đối với đối tượng thuộc khoản 2 và khoản 3 Điều 5: Thực hiện theo các quyết định của Chủ tịch UBND thành phố.

- Đối với đối tượng thuộc khoản 4 Điều 5: Do Chủ tịch UBND thành phố quyết định”.

2. Sửa đổi khoản 7 Điều 15 như sau:

“7. Tham mưu, báo cáo Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH thành phố quyết định các khoản chi tại khoản 3 Điều 9 Quyết định này”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 11 năm 2015 (cùng ngày Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND có hiệu lực); các nội dung nêu tại Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn tiếp tục có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Quy định ban hành kèm Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đà Nẵng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp;
- Ngân hàng Chính sách xã hội VN;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBNDTP;
- UBND TPĐN thành phố Đà Nẵng;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Chi nhánh NHCSXH TPĐN;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện;
- Ủy ban nhân dân các phường, xã;
- Công TTĐT TPĐN;
- CPVP, các phòng: NCPC, KTTH, VX, TH;
- Lưu: VT.

110

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Huỳnh Đức Thơ**